

Số: /KH-SKHCCN

Quảng Trị, ngày tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1982/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của UBND tỉnh Ban hành Đề án Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-SKHCCN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Triển khai chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Sở cũng như chính quyền các cấp; phát triển kinh tế số và xã hội số hướng đến lợi ích của người dân, doanh nghiệp. Từng bước nâng cao chỉ số Chỉ số cải cách hành chính của Sở.

2. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-SKHCCN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Sở

3. Thực hiện triển khai đồng bộ theo kế hoạch chung của UBND tỉnh và của Sở; phân công rõ nhiệm vụ cho từng phòng, đơn vị thuộc Sở trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4. Nâng cao trách nhiệm của Cấp uỷ, Lãnh đạo Sở cũng như công chức, viên chức Sở trong việc thực hiện chuyển đổi số; xác định đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Sở.

5. Tăng cường thực hiện và phối hợp giữa các cấp, các ngành nhằm nâng cao năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

6. Thực hiện chương trình chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật, hướng dẫn của các cấp, các ngành. Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện Chương trình chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Nhằm nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước của Sở năm 2023 góp phần hoàn thiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, phát triển dịch vụ đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

- Các phòng, đơn vị thuộc Sở chủ động nắm bắt xu hướng phát triển của công cuộc chuyển đổi số liên quan đến lĩnh vực khoa học và công nghệ để chủ động nghiên cứu, tiếp cận, tham gia nghiên cứu ứng dụng các thành tựu của chuyển đổi số vào công tác quản lý Nhà nước của Sở trên tất cả các lĩnh vực theo mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023; Kế hoạch số 15/KH-SKHCN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng các yêu cầu xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và hoạt động chuyên môn của Sở đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.

- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, minh bạch hóa quá trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm, quyền của Sở.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phát triển Chính quyền số

- Phần đầu tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ cao triển khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Quảng Trị /tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết đạt 80%.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở được cập nhật bổ sung, niêm yết công khai tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công của tỉnh, trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Sở.

- Phần đầu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận đạt 50%, tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở đạt 100%.

- 100% văn bản được trao đổi qua môi trường mạng dưới dạng văn bản điện tử, được ký số bằng chữ ký số theo quy định (trừ văn bản mật); 100% các văn bản được ký số trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản của Sở

- Phấn đấu 100% dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, kết nối với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 100% Lãnh đạo Sở được trang bị chữ ký số và triển khai ký số ban hành văn bản trên hệ thống Quản lý văn bản và Hồ sơ công việc; 100% chế độ báo cáo phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung.

- Duy trì thường xuyên hoạt động trang thông tin điện tử của Sở đảm bảo việc cung cấp thông tin, tuyên truyền hiệu quả, công khai, minh bạch đến với người dân và doanh nghiệp; Thực hiện tốt công tác bảo mật, an toàn thông tin; Nâng cao thứ hạng về công tác cải cách chính của Sở.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Thường xuyên tuyên truyền và tổ chức phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số trên: Cổng thông tin điện tử của Sở; Hệ thống quản lý văn bản, trên nhóm zalo của Sở, qua các cuộc Họp, Hội nghị, giao ban định kỳ... gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của tỉnh về chuyển đổi số.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động về nhiệm vụ chuyển đổi số Sở, đáp ứng với sự phát triển của kinh tế số, xã hội số.

- Thực hiện đổi mới, ứng dụng các công nghệ mới vì mục tiêu phát triển bền vững, thúc đẩy phát triển, sáng tạo trong hoạt động của Sở. Gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Tạo nền tảng cho Chuyển đổi số

- Xây dựng kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, phù hợp với Kế hoạch của Tỉnh và chức năng, nhiệm vụ của Sở.

- Sử dụng có hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin đã triển khai đồng bộ trên toàn tỉnh như: Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử của Sở; Hệ thống Quản lý văn bản; Hệ thống một cửa điện tử; Cổng giao tiếp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh....

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số: Bố trí nguồn nhân lực hợp lý cho việc thực hiện chuyển đổi số; Thường xuyên rà soát, cử công chức, viên chức chuyên trách công nghệ thông tin, công chức, viên chức các phòng, đơn vị chuyên môn tham dự các lớp đào tạo nâng cao trình độ công nghệ thông tin; tham gia đầy đủ các chương trình bồi dưỡng, nâng cao kiến thức về chuyển đổi số do các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức.

- Phát triển hạ tầng mạng, đảm bảo an toàn an ninh mạng. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyển đổi số đảm bảo nguyên tắc an toàn thông tin, an ninh mạng, tăng cường dùng chung hạ tầng

thông tin. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ, quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, lưu trữ điện tử hồ sơ công việc theo quy định.

3. Xây dựng Chính quyền số

- Phục vụ người dân và doanh nghiệp: Tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các ứng dụng, dịch vụ công của tỉnh; cung cấp 100% thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ trên Cổng dịch vụ công tỉnh, Cổng thông tin điện tử Sở và công khai niêm yết đầy đủ bộ thủ tục hành chính của Sở, thông tin hướng dẫn được cung cấp đầy đủ, thuận tiện truy cập.

- Số hoá 100% thủ tục hành chính, thực hiện ký số 100% văn bản đi/đến được chuyển trên môi trường mạng (trừ các văn bản thuộc phạm vi bảo vệ bí mật nhà nước).

- Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành và tổ chức khai thác có hiệu quả dữ liệu lưu trữ điện tử.

4. Về Phát triển Kinh tế số

- Tăng cường ứng dụng sử dụng hóa đơn điện tử.

- Thúc đẩy ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

5. Về phát triển Xã hội số

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin.

- 100% máy tính tại Sở được cài đặt trên nền tảng phòng chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung của tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm: Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao đảm bảo đúng mục tiêu, đúng tiến độ; báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng Sở định kỳ trước ngày 25/11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh đúng quy định.

2. Phòng Quản lý Công nghệ và Đổi mới sáng tạo chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

3. Các phòng, đơn vị bám sát nội dung về chuyển đổi số tại Kế hoạch số 15/KH-SKHCN ngày 19/02/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của Sở Khoa học và Công nghệ để triển khai thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chuyển đổi số của Sở Khoa học và Công nghệ năm 2023, yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Ban Giám đốc;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Ngọc Hoàng